TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày: 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liệu.

2. Bà Vương Thị Dung.

Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 119/2024/TB-TA ngày 29 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 131/2024/HSST-QĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Đức H, sinh năm 2003 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp L, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn V1, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1977; Vợ: Chưa có; Con: Lý Trúc L2, sinh ngày 10/9/2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 09/7/2023 và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay (Có mặt).

Bị hại: Lý Thúy V2, sinh năm 22/7/2009; nơi cư trú: tổ Y, KP H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lý Học C, sinh năm 1983 và bà Vòng Thị Kim P, sinh năm 1986; nơi cư trú: KP H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Đặng Bửu T - trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức H và cháu Lý Thúy V2, sinh ngày 22/7/2009, trú tại: KP H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai quen biết nhau và có tình cảm yêu đương với nhau từ khoảng tháng 10/2022.

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2022 đến tháng 02/2023 H đã quan hệ tình dục với cháu V2 03 lần, trong đó có 02 lần tại quán cà phê "LH" thuộc ấp Y, xã G và 01 lần tại nhà của H thuộc ấp L, xã G, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 10/2022 (không nhớ cụ thể ngày), H nhắn tin rủ cháu V2 đi uống nước thì cháu V2 đồng ý. Sau đó, H đưa cháu V2 đến quán cà phê "LH" thuộc ấp Y, xã G rồi đi vào chòi cuối cùng của quán cà phê, H và cháu V2 ngồi trên võng uống nước và nói chuyện. Được một lúc thì H hôn vào môi cháu V2. Sau đó, H cởi quần cháu V2 ra và tự cởi quần của H ra. Lúc này, cháu V2 nằm ngửa trên võng còn H nằm sấp đè lên người cháu V2, H dùng tay cầm dương vật đã cương cứng của H đưa vào âm hộ cháu V2 nhấp liên tục được khoảng 15 phút thì H xuất tinh vào âm hộ cháu V2. Sau khi quan hệ tình dục xong, cả hai tự mặc quần lại rồi H chở cháu V2 về nhà.

Lần thứ hai: Khoảng đầu tháng 01/2023 (không nhớ rõ ngày), H chở cháu V2 vào khu vực bãi đá "TN" thuộc xã G để uống bia cùng bạn bè của H. Sau đó, H chở cháu V2 về nhà H và tiếp tục uống bia (cháu V2 không uống). Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H chở cháu V2 đến quán cà phê "LH" thuộc ấp Y, xã G rồi đi vào chòi cuối cùng của quán cà phê (chòi lần trước H và cháu V2 quan hệ tình dục với nhau) , H và cháu V2 ngồi trên võng uống nước, nói chuyện và xem điện thoại. Được một lúc, H xin quan hệ tình dục thì cháu V2 đồng ý. Sau đó, H cởi quần cháu V2 ra và tự cởi quần của H ra. Lúc này, cháu V2 nằm ngửa trên võng còn H nằm sấp đè lên người cháu V2, H dùng tay cầm dương vật đã cương cứng của H đưa vào âm hộ cháu V2 nhấp liên tục được khoảng 15 phút thì H xuất tinh vào âm hộ cháu V2. Sau khi quan hệ tình dục xong, cả hai tự mặc quần lại rồi nằm ngủ trên võng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H chở cháu V2 về nhà.

Lần thứ ba: Khoảng tháng 02/2023 (không nhớ rõ ngày), cháu V2 nhắn tin cho H rủ H đến chở cháu V2 về nhà H chơi. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H chở cháu V2 về nhà H chơi. Lúc này, nhà H không có ai ở nhà nên H xin quan hệ tình dục thì cháu V2 đồng ý nên H đưa cháu V2 vào phòng ngủ của H để quan hệ tình dục. Lúc này, cháu V2 và H tự cởi quần ra rồi cháu V2 nằm ngửa trên giường còn H nằm sấp đè lên người cháu V2 và dùng tay cầm dương vật đã cương cứng của H đưa vào âm hộ cháu V2 nhấp liên tục được khoảng 15 phút đến 20 phút thì H xuất tinh vào âm hộ cháu V2. Sau khi quan hệ tình dục xong, cả hai tự mặc quần lại rồi nằm ngủ trên giường. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H chở cháu V2 về nhà.

Ngày 09/7/2023, gia đình cháu V2 phát hiện cháu V2 có biểu hiện bất thường nên đưa đi khám thì phát hiện cháu V2 mang thai được 28 tuần tuổi nên ông Lý Học C (là cha ruột cháu V2) đã làm đơn tố cáo hành vi của Phạm Đức H.

Đến ngày 10/9/2023, cháu Lý Thúy V2 sinh con và đặt tên là Lý Trúc L2.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Định Quán, Phạm Đức Hiếu khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Hậu quả:

1. Căn cứ Bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số *0707/KLTDTE-TTPYĐN* ngày 12/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, xác định tình trạng của cháu Lý Thúy V2 như sau:

- Màng trinh: Hình khe, đường kính lỗ trinh 1,8cm. Màng trinh rách cũ vị trí 02 giờ và 07 giờ, bờ mép vết rách không phù nề, không xung huyết, không chảy máu

- Kết quả siêu âm tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai ngày 10/7/2023: Một thai 28 tuần tuổi đang tiến triển.

2. Căn cứ Bản kết luận giám định ADN số *626/23/KLGDADN-PYQG* ngày 14/11/2023 của Viện pháp y Quốc gia - Bộ Y tế, kết luận:

- Phạm Đức H có quan hệ huyết thống cha - con với Lý Trúc L2, độ tin cậy 99,9999%.

- Lý Thúy V2 có quan hệ huyết thống mẹ - con với Lý Trúc L2, độ tin cậy 99,9999%.

Tại cáo trạng số 204/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Phạm Đức H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa trình bày luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Đức H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo, thống nhất về xử lý vật chứng, bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Do có quan hệ tình cảm yêu thương nhau nên trong khoảng thời gian từ tháng 10/2022 đến tháng 02/2023, Phạm Đức H đã 03 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Lý Thúy V2, sinh ngày 22/7/2009. Trong đó, có 02 lần tại quán cà phê "LH" thuộc ấp Y, xã G và 01 lần tại nhà của H thuộc ấp L, xã G, dẫn đến cháu V2 mang thai và sinh con là cháu Lý Trúc L2 vào ngày 10/9/2023.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng số 204/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Phạm Đức H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng quyền trẻ em được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất, tâm sinh lý, danh dự và nhân phẩm của bị hại. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, chấp hành nghiêm pháp luật, đồng thời có tác dụng ngăn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, ông Lý Học C và bà Vòng Thị Kim P yêu cầu Phạm Đức H bồi thường thiệt hại số tiền 60.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại nên ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng các Điều 268, 326 và 327 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Xử phạt bị cáo Phạm Đức H: 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 13, 357, 468, 584, 585, 586, 590, 592 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Phạm Đức H bồi thường cho gia đình cháu Lý Thúy V2 số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thành Dương